

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 và Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15; Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật số 123/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 và Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 và Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu lực và hiệu quả.

b) Xác định cụ thể, toàn diện, đầy đủ các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, Quyết định số 108/QĐ-TTg bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

c) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật, Quyết định số 108/QĐ-TTg theo quan điểm “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

d) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, Quyết định số 108/QĐ-TTg tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; bảo đảm tuân thủ đúng nội dung, yêu cầu và tiến độ theo Quyết định số 108/QĐ-TTg,

b) Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Luật và Quyết định số 108/QĐ-TTg; gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai thi hành Luật.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện trách nhiệm giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn lực theo quy định, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời báo cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2026 và duy trì thường xuyên.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các phóng sự, bài đăng trên Báo và Đài Phát thanh truyền hình Hưng Yên.

2. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật số 123/2025/QH15

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.

c) Thời gian thực hiện và sản phẩm:

- Rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới, gửi Danh mục văn bản về Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tháng 02 năm 2026.

- Các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ: hoàn thành theo lộ trình, chậm nhất ngày 20/6/2026.

3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Luật; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản Luật; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.
- c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trả lời phản ánh, kiến nghị, đôn đốc tổ chức thi hành Luật.

4. Sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.
- c) Thời gian thực hiện: Định kỳ 5 năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.
- d) Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết.

5. Báo cáo về tổ chức thi hành Luật

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.
- c) Thời gian thực hiện: Định hàng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.
- d) Sản phẩm: Báo cáo tổ chức thi hành Luật.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ; tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp

Thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định hiện hành; phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo về tổ chức thi hành Luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình; Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng, tần suất tin, bài, phóng sự, chuyên đề tuyên truyền về những nội dung cơ bản, điểm mới của Luật và việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch bảo đảm đúng tiến độ.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường

Tổ chức triển khai tại địa phương; bố trí ngân sách theo phân cấp; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 và Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm